

Bản án số: 1440/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 10 - 2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên

Ông Phan Minh Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2017 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1066/2017/TLST-HNGĐ ngày 10/8/2017 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2209/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Lý Trung V, sinh năm 1973; cư trú tại: Số 61/7 Đường số A, Phường B, quận C, Thành phố D (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; cư trú tại: Số 110/20 Đường số X, Phường Y, quận Z, Thành phố H(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 8 năm 2017, tại bản tự khai ngày 24/8/2017 và quá trình hòa giải tại Tòa Anh Lý Trung V trình bày: Anh và Chị Nguyễn Thị T chung sống với nhau từ năm 1998, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống có 02 con chung tên Lý Tiểu Mi, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1999 (đã trưởng thành) và Lý Tấn Tài, sinh ngày 23 tháng 6 năm 2011.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do không hòa hợp về tính tình, quan điểm sống, vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ mọi vấn đề trong cuộc sống. Vợ chồng sống ly thân được hai năm nay. Hiện anh không còn tình cảm với chị T nữa nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Anh đồng ý giao con chung là Lý Tấn Tài cho chị T trực tiếp nuôi, anh sẽ cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 đồng/tháng. Trường hợp chị T không đồng ý với mức cấp dưỡng nuôi trẻ Tài là 2.500.000 đồng/tháng thì anh cũng yêu cầu được nuôi trẻ Tài và yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại biên bản lấy khai ngày 24 tháng 8 năm 2017 và ngày 22 tháng 9 năm 2017 Chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị xác nhận quá trình chung sống, kết hôn và con chung như anh V trình bày là đúng. Tuy nhiên chị không đồng ý ly hôn vì mâu thuẫn giữa chị và anh V chủ yếu là do anh V có quan hệ với người phụ nữ khác nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Chị chỉ đồng ý ly hôn nếu chị nuôi con chung là Lý Tấn Tài và anh V đồng ý cấp dưỡng nuôi con một lần với số tiền là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng.

Trường hợp Tòa giải quyết ly hôn mà yêu cầu cấp dưỡng một lần của chị không được chấp nhận thì chị yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng/tháng.

Tại phiên tòa:

- Anh V giữ nguyên yêu cầu và ý kiến như đã trình bày.
- Chị T không đồng ý ly hôn. Nếu phải ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung là trẻ Lý Tấn Tài, sinh ngày 23/6/2011. Yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi trẻ Tài 5.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu ý kiến:

1. Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung vụ án: Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh V. Giao con chung là Lý Tấn Tài

cho chị T trực tiếp dưỡng, anh V cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng. Về tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Quan hệ giải quyết trong vụ án giữa Anh Lý Trung V và Chị Nguyễn Thị T là ly hôn. Chị Thiện đang cư trú tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đây là loại vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về nội dung:

Hôn nhân giữa Anh Lý Trung V và Chị Nguyễn Thị T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43 quyền số 01.98 do Ủy ban nhân dân Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09 tháng 4 năm 1998.

Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Căn cứ vào lời khai của anh V, chị T đã thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh V, chị T do không hòa hợp về tính tình, quan điểm sống, vợ chồng không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mạnh ai nấy sống, anh chị đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Vào ngày 16/5/2017 anh V và chị T đã nộp đơn thuận tình ly hôn và được Tòa án thụ lý. Tuy nhiên do mâu thuẫn về việc cấp dưỡng nuôi con nên anh V và chị T đã rút đơn yêu cầu. Điều này cho thấy mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã lâu nhưng không thể giải tỏa, hàn gắn được, tình nghĩa vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh V với chị Thúy.

[3]. Về người trực tiếp nuôi con: Hội đồng xét xử nhận thấy, việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là quyền lợi, nghĩa vụ pháp lý và đạo lý của cha mẹ đối với con, đồng thời phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình quy định: “Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con

cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”.

Trẻ Tài hiện nay chưa đủ 7 tuổi để hỏi ý kiến của trẻ. Tuy nhiên từ khi anh V và chị Tsống ly thân đến nay chị Tlà người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Tài, cuộc sống hiện nay của trẻ vẫn tốt, mặt khác việc nuôi con trẻ ở những năm đầu đời thì sự quan tâm, chăm sóc, gần gũi của người mẹ là hết sức cần thiết. Nó không chỉ đáp ứng nhu cầu về sinh hoạt, đời sống mà còn bảo đảm cho trẻ phát triển bình thường về tình cảm, tâm sinh lý nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Tvề việc được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Tài.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tyêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi trẻ Tài 5.000.000 đồng/tháng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Anh V là người không trực tiếp nuôi con nên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên mức cấp dưỡng nuôi con phải căn cứ trên thu nhập, khả năng của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng.

Về thu nhập, khả năng của anh V, Hội đồng xét xử nhận thấy anh V và chị Tđều xác nhận anh V làm nghề tự do, không có công việc ổn định. Tòa án cũng đã yêu cầu anh V, chị Tcung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho thu nhập của anh V nhưng các đương sự đều không cung cấp được. Ủy ban nhân dân Phường 16, quận Gò Vấp nơi anh V và chị T cư trú cũng không nắm được về công việc và thu nhập của anh V. Anh V trình bày mức thu nhập hàng tháng của anh khoảng 7.000.000 đồng/tháng. Do đó Hội đồng xét xử lấy mức thu nhập này là căn cứ để xem xét về vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về nhu cầu thiết yếu của trẻ Lý Tấn Tài: Tại phiên tòa chị Txác định nhu cầu thiết yếu của trẻ Tài là 5.000.000 đồng/tháng và được anh V xác nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy việc chị Tyêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000 đồng trong khi nghĩa vụ nuôi con chung là của cha và mẹ là không có cơ sở. Căn cứ trên thu nhập, khả năng của anh V và nhu cầu thiết yếu của trẻ Tài, đồng thời để đảm bảo cho cuộc sống của anh V sau khi thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử nghĩ mức cấp dưỡng nuôi con là 2.500.000 đồng/tháng do anh V đề ra là phù hợp nên chấp nhận và buộc anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi trẻ Tài mỗi tháng 2.500.000 đồng.

[5]. Về chia tài sản: Không yêu cầu giải quyết trong vụ kiện này.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, anh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng và chịu án phí

dân sự sơ thẩm do anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Tổng cộng anh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 600.000 (Sáu trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 220, Điều 235, Điều 271, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26 Luật thi hành án dân sự có hiệu lực ngày 01/7/2009;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Trung V được ly hôn với Chị Nguyễn Thị T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 43 quyển số 01.98 do Ủy ban nhân dân Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09 tháng 4 năm 1998 không còn hiệu lực.

2. Về nuôi con chung: Có 02 con Lý Tiểu Mi, sinh ngày 24/5/1999 (đã trưởng thành) và Lý Tấn Tài, sinh ngày 23/6/2011.

2.1. Giao trẻ Lý Tấn Tài, sinh ngày 23/6/2011 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con:

Anh V phải đóng góp nuôi con với chị T là 2.500.000 đồng/tháng cho đến khi trẻ Tài thành niên (đủ 18 tuổi). Thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền

Anh V được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này.

5. Về án phí:

Anh V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con là 600.000 (Sáu trăm ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng anh V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0027227 ngày 08 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh V còn phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Anh Lý Trung V, Chị Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS ND.Q. Gò Vấp;
- UBND P16, Q.Gò Vấp;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Vũ Thị Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Huệ

